

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2023/HS-PT

Ngày: 14/8/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Hai.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Minh Châu.

Ông Đào Chí Keo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thành Thái – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Văn Hải - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 152/2023/TLPT-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Vương T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2023/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ tên: Nguyễn Vương T, sinh 1974; nơi cư trú: ấp T, xã T1, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và Nguyễn Thị L (đã chết); anh chị em ruột có năm người, bị cáo là người thứ tư; vợ là Huỳnh Tuyết T, sinh năm 1986; Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Cao T, sinh 1980; nơi cư trú: Khóm N, thị trấn S huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

(Trong vụ án, người bị hại không kháng cáo, Viện Kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 16/10/2022 ông Nguyễn Vương Q điều khiển xe mô tô 67 M1-072.36 chở bị cáo Nguyễn Vương T đến nhà ông Quốc (khóm N, thị trấn S, huyện Thoại Sơn). Lúc này, bị cáo thấy ông Cao T và con gái tên Cao Vương Diễm Q đang ngồi trên xe mô tô biển số 67F4-5580 dừng trên vỉa hè trước nhà. Bị cáo nhớ lại mâu thuẫn với ông T trước đây, rồi tiến về phía ông T, dùng mũ bảo hiểm (loại nhựa màu trắng, lưỡi nón bằng nhựa màu đen) cầm tay phải đánh mạnh 02 cái, trúng vùng mặt bên phải của ông T thì được ông Quốc can ngăn.

Sau đó, bà Vương Thị Tuyết H (vợ ông T) đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh An Giang điều trị, đến ngày 18/10/2022 ra viện.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng, có in logo “Ngọc Hương” màu đỏ chữ trắng, có ghi dòng chữ: Nước mắm cốt cá cơm Phú Quốc.

Tại bản kết luận giám định số 657/22/TgT, ngày 29/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, ghi nhận thương tích của ông T:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương mặt phải (sẹo mổ má phải: vết 1 kích thước (0.5 x 0.1)cm, vết 2 kích thước (0.5 x 0.1)cm): *Vỡ xoang hàm phải có di lệch, đã phẫu thuật nâng xoang hàm.*

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là: 14%.

- Kết luận khác: Thương tích trên do vật tày gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2023/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vương T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Vương T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 04/7/2023, bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được giảm nhẹ hình phạt và cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo kháng cáo trong hạn luật

định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Án sơ thẩm áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự kết án bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 và phạt bị cáo 02 năm tù, đầu khung hình phạt mà Viện Kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo kháng cáo nhưng không nêu được tình tiết gì mới so với những gì mà cấp sơ thẩm đã xem xét nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Nguyễn Vương T kháng cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo để giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; Lời khai này của bị cáo còn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đầy đủ căn cứ xác định, giữa bị cáo và bị hại mặc dù có mâu thuẫn trước đó nhưng đã được xin lỗi và bị cáo chấp nhận. Nay bất chợt nhìn thấy bị hại, vì không kiềm chế cơn nóng giận, bị cáo dùng tay cầm mũ bảo hiểm đánh vào mặt ông T gây thương tích 14%.

[3] Căn cứ vào quy định của pháp luật về hình sự thì hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”. Vì vậy, cấp sơ thẩm áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét xử bị cáo về tội danh này theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và phạt bị cáo 02 năm tù, mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt là mức án nhẹ, có căn cứ, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đơn kháng cáo, bị cáo xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lẽ ra, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm, nhưng thấy rằng, bị cáo vốn xuất thân từ thành phần lao động nên nhận

thức về pháp luật có phần hạn chế; bị cáo đã hối lỗi việc gây thương tích cho bị hại và tại phiên tòa bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng, Hội đồng xét xử chấp nhận 01 phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét giảm cho bị cáo 01 phần hình phạt, áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

[6] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vương T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Sửa bản án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vương T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện Thoại Sơn (2);
- Công an huyện Thoại Sơn (1);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu Tòa, HS.

Trương Văn Hai

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện Châu Thành (2);
- Công an huyện Châu Thành (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1);
- Bị cáo (1);
- Người bào chữa (1);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu Tòa, HS (2).

Trương Văn Hai

